

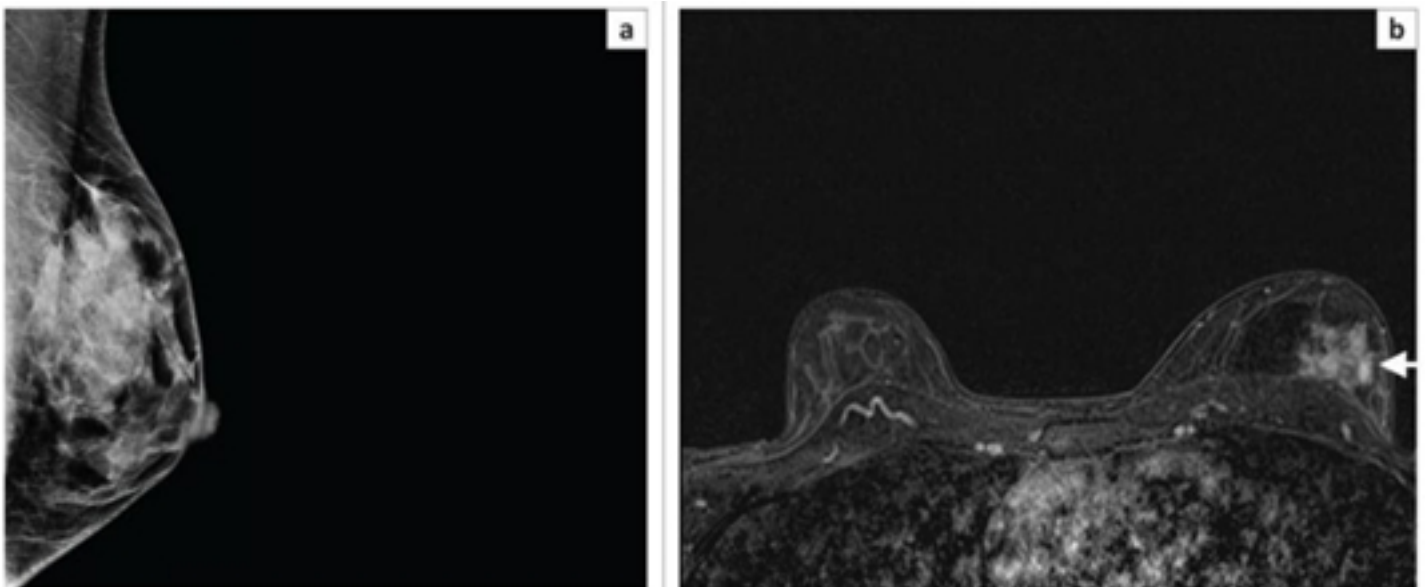
BS Phan Tuấn Kiệt –

Cùng với nhũ quang (mammography) và siêu âm, công nghệ MRI (Magnetic Resonance Imaging) là một công cụ có giá trị trong chẩn đoán hình ảnh ung thư vú. Với độ nhạy 98% - 100%, MRI vú là phương tiện hình ảnh nhậy nhất phát hiện ung thư.

Dựa trên các hướng dẫn của American College of Radiology và the European Society of Breast Imaging, các chức năng của công nghệ MRI trong chẩn đoán ung thư vú như sau:

Tầm soát bệnh nhân nguy cơ cao

Tất cả bệnh nhân có nguy cơ cao mắc ung thư vú nên chụp MRI ngoài chụp nhũ quang và siêu âm. Bệnh nhân có nguy cơ cao cũng có xu hướng mắc ung thư vú ở độ tuổi trẻ hơn, có mô vú dày đặc hơn và có nhiều khả năng mắc ung thư mô cồi cao hơn. Chụp nhũ quang thông thường không đủ để chẩn đoán cho phụ nữ dưới 35 tuổi do lo ngại về bức xạ và mật độ mô cao. Độ nhạy của chụp nhũ quang ở bệnh nhân có mô vú dày đặc có thể thấp tới 40%. Ngược lại, chụp công nghệ MRI không liên quan đến bức xạ và phần lớn không bị cản trở bởi mô dày đặc.



Chẩn đoán lâm sàng bệnh ung thư vú

Vị trí biên tập viên

Thứ ba, 24 Tháng 12 2024 16:09 -

(a) Nữ 45 tuổi MLO vú trái ng 100% ở độ sâu 38 tu ở mang gen đột biến ung thư vú, mô vú dày đặc không đáng kể nh t nh ng không có dấu hiệu ung thư rõ ràng. (b) Hình MRI cùng bệnh nhân cho thấy một vùng bất thường không rõ ở độ sâu 4 cm vú trái (mũi tên). Mô hình: Ung thư biểu mô tuyến tính ở độ sâu cao.

Các yếu tố nguy cơ sau đây là chẩn đoán dựa trên kết quả MRI vú sàng lọc:

- Đột biến gen đột biến ung thư vú (BRCA: BReast CAncer gene) (bao gồm cả người có quan hệ huyết thống bậc nhất có đột biến BRCA đã biết)
- Các rối loạn di truyền khác
- Xạ trị ngực để điều trị u lympho
- Có nguy cơ > 20%

Các yếu tố sau đây góp phần vào nguy cơ phát triển ung thư vú

- Gia đình:-Người có quan hệ huyết thống bậc nhất là quan trọng nhất. -Số lượng người thân và độ tuổi khi được chẩn đoán.
- Sinh thời điểm đó phát hiện tiền thân ung thư có nguy cơ cao, ví dụ, tăng số lượng tuyến không điển hình và ung thư biểu mô tuyến vú.
- Chấn thương ngực
- Mô vú dày đặc
- Có kinh nguyệt sớm hoặc mãn kinh muộn
- Liệu pháp hormone thay thế
- béo phì
- tiền sử bệnh ung thư vú

Ung thư vú thùy

Ung thư vú thùy là ung thư không được xác định lâm sàng, trên chụp nhũ ảnh hoặc siêu âm mặc dù có bằng chứng về bệnh ác tính vú thông qua hạch di căn. Thời điểm ch núm vú có máu mà không có bằng chứng lâm sàng hoặc X quang về ung thư vú cũng có thể được coi là một dấu hiệu của ung thư vú thùy. Dự đoán của chụp lâm sàng để xác định ung thư vú thùy nằm trong khoảng 83% - 86%

Chẩn đoán chẹn p cẹn g hẹn g tẹn tuyẹn n vú

Viết bởi Biên tập viên

Thứ ba, 24 Tháng 12 2024 16:09 -

Đánh giá trước c m

MRI thường được sử dụng trước phẫu thuật để đánh giá ung thư vú, bao gồm đánh giá xâm lấn thành ngực, tổn thương vớ tinh hoc u đa ổ đố hẹn g đẹn cách xố trí và tiếp cẹn phẫu thuật. Tuy nhiên, đây là chố đố nh còn gây tranh cãi, các kỹ thuật nghố vố chố p MRI vú trước phẫu thuật nhẹn g phố nố mố i đố c chố n đoán mố c bố nh ung thố vú rố t khác nhau giố a các hẹn g đẹn

Đánh giá bổ sung phát hiẹn n trên nhữ ñ nh và siêu âm

Có mố t số trố ng hố p MRI đố c số đố ng nhố mố t phố ng pháp hố trố đố chố n đoán các phát hiẹn không rõ ràng trên chố p nhữ ñ nh, siêu âm hoc khám lâm sàng. MRI có giá trố tiên đoán âm (NPV: negative predictive value) cao. Ví đố phố biẹn nhố t là số bố t đố i xố ng chố thố y mố t thố chố p trên nhữ ñ nh, khi MRI âm tính có thố loố i trố số hiẹn đẹn cố a ung thố .

Chẹn p cẹn g hẹn g tẹn sau phẫu thuật và sau điẹn u trố

Các chố đố nh chố p MRI sau điẹn u trố :

- Chố p số m sau phẫu thuật đố xác đố nh u còn sót lố i hoc cẹn cố t bố lố i.
- Phân biố t tái phát ung thố vố i số o hoc hoc i tố mố

Theo dõi điẹn u trố

Nên cân nhố c chố p cẹn g hẹn g tẹn bố t cố khi nào bố nh nhậ đố c lên lố ch hóa trố tân bố trố (NAC). Mố c dù siêu âm thố ng chính xác đố đánh giá số thay đố i vố kích thố c (và thố tích) cố a khố i u, MRI hiẹn đố c coi là phố ng pháp chố p chính xác nhố t đố đánh giá phố n ñ ng vố i NAC.

Kết luận

MRI vú là một công cụ tuyệt vời trong thực hành hình ảnh học tuyến vú khi được sử dụng trong các tình huống lâm sàng và chẩn đoán phù hợp. MRI sàng lọc phát hiện ung thư sớm mà phần lớn có nguy cơ cao. MRI có giá trị trong việc đánh giá mức độ bệnh, bệnh còn sót lại sau phẫu thuật, cũng như đánh giá đáp ứng với điều trị hormone.

Tài liệu tham khảo:

1. Schoub PK. Understanding indications and defining guidelines for breast magnetic resonance imaging. *SA J Radiol.* 2018;22(2):1353. Published 2018 Oct 30.

doi:10.4102/sajr.v22i2.1353

2. Mann RM, Cho N, Moy L. Breast MRI: State of the Art. *Radiology.* 2019;292(3):520-536.

doi:10.1148/radiol.2019182947